



Bài 1  
(1 tiết)

## Tính chất hóa học của oxit Khái quát về sự phân loại oxit

Chương 4 "Oxi – Không khí" (lớp 8) đã sơ lược đề cập đến hai loại oxit chính là oxit bazơ và oxit axit.

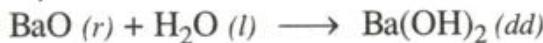
Chúng có những tính chất hóa học nào?

### I – TÍNH CHẤT HÓA HỌC CỦA OXIT

#### 1. Oxit bazơ có những tính chất hóa học nào?

##### a) Tác dụng với nước

BaO phản ứng với nước tạo thành dung dịch bari hidroxit  $Ba(OH)_2$ , thuộc loại bazơ:



Một số oxit bazơ khác như  $Na_2O$ ,  $CaO$  ... cũng có phản ứng tương tự.

Vậy : Một số oxit bazơ tác dụng với nước tạo thành dung dịch bazơ (kiềm).

##### b) Tác dụng với axit

Thí nghiệm : Cho vào ống nghiệm một ít bột CuO màu đen, thêm 1 – 2 ml dung dịch HCl vào, lắc nhẹ (hình 1.1).

Hiện tượng : Bột CuO màu đen bị hòa tan, tạo thành dung dịch màu xanh lam.

Nhận xét : Màu xanh lam là màu của dung dịch đồng(II) clorua.

Phản ứng của CuO với dung dịch HCl được biểu diễn bằng phương trình hóa học :

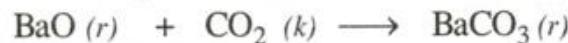


Thí nghiệm với những oxit bazơ khác như  $CaO$ ,  $Fe_2O_3$  ... cũng xảy ra phản ứng hóa học tương tự.

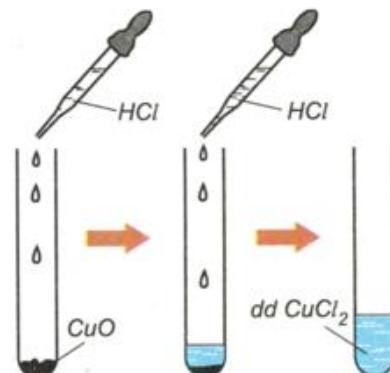
Vậy : Oxit bazơ tác dụng với axit tạo thành muối và nước.

##### c) Tác dụng với oxit axit

Bằng thực nghiệm, người ta đã chứng minh được rằng : một số oxit bazơ như  $CaO$ ,  $Na_2O$ ,  $BaO$  ... tác dụng được với oxit axit tạo thành muối. Thí dụ :



Vậy : Một số oxit bazơ tác dụng với oxit axit tạo thành muối.

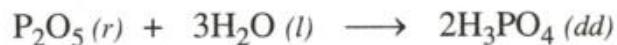


Hình 1.1.  
CuO tác dụng với dung dịch HCl

## 2. Oxit axit có những tính chất hóa học nào ?

### a) Tác dụng với nước

Điphospho pentaoxit  $P_2O_5$  tác dụng với  $H_2O$  tạo thành dung dịch axit photphoric  $H_3PO_4$ .



Thí nghiệm với nhiều oxit axit khác như  $SO_2$ ,  $SO_3$ ,  $N_2O_5$  ... ta cũng thu được những dung dịch axit tương ứng.

Vậy : *Nhiều oxit axit tác dụng với nước tạo thành dung dịch axit.*

### b) Tác dụng với bazơ

Ta đã biết phản ứng của cacbon dioxit  $CO_2$  với dung dịch bazơ như canxi hiđroxít, tạo thành muối không tan là canxi cacbonat :



Các oxit axit khác như  $SO_2$ ,  $P_2O_5$  ... cũng có phản ứng tương tự.

Vậy : *Oxit axit tác dụng với dung dịch bazơ tạo thành muối và nước.*

### c) Tác dụng với oxit bazơ

Từ tính chất (c) của oxit bazơ ở trên, ta đã có nhận xét :

*Oxit axit tác dụng với một số oxit bazơ tạo thành muối.*

## II – KHÁI QUÁT VỀ SỰ PHÂN LOẠI OXIT

Căn cứ vào tính chất hóa học của oxit, người ta phân loại như sau :

1. **Oxit bazơ** là những oxit tác dụng với dung dịch axit tạo thành muối và nước.
2. **Oxit axit** là những oxit tác dụng với dung dịch bazơ tạo thành muối và nước.
3. **Oxit luồng tính<sup>(1)</sup>** là những oxit tác dụng với dung dịch bazơ và tác dụng với dung dịch axit tạo thành muối và nước. Thí dụ như  $Al_2O_3$ ,  $ZnO$  ...
4. **Oxit trung tính<sup>(2)</sup>** còn được gọi là *oxit không tạo muối* là những oxit không tác dụng với axit, bazơ, nước. Thí dụ như  $CO$ ,  $NO$  ...

1. Dựa vào tính chất hóa học của oxit, người ta phân oxit thành 4 loại : oxit bazơ, oxit axit, oxit luồng tính và oxit trung tính.

2. Oxit bazơ tác dụng với nước tạo thành dung dịch bazơ (kiềm), tác dụng với axit tạo thành muối và nước, tác dụng với oxit axit tạo thành muối.

3. Oxit axit tác dụng với nước tạo thành dung dịch axit, tác dụng với dung dịch bazơ tạo thành muối và nước, tác dụng với oxit bazơ tạo thành muối.

(1,2) Hai loại oxit luồng tính và trung tính sẽ được học sau.

## BÀI TẬP

1. Có những oxit sau : CaO, Fe<sub>2</sub>O<sub>3</sub>, SO<sub>3</sub>. Oxit nào có thể tác dụng được với
- a) nước ?
  - b) axit clohiđric ?
  - c) natri hiđroxít ?
- Viết các phương trình hoá học.
2. Có những chất sau : H<sub>2</sub>O, KOH, K<sub>2</sub>O, CO<sub>2</sub>. Hãy cho biết những cặp chất có thể tác dụng với nhau.
3. Từ những chất : Canxi oxit, lưu huỳnh đioxit, cacbon đioxit, lưu huỳnh trioxit, kẽm oxit, em hãy chọn chất thích hợp điền vào các sơ đồ phản ứng sau :
- Axit sunfuric + ... → Kẽm sunfat + Nước
  - Natri hiđroxít + ... → Natri sunfat + Nước
  - Nước + ... → Axit sunfuric
  - Nước + ... → Canxi hiđroxít
  - Canxi oxit + ... → Canxi cacbonat
- Dùng các công thức hoá học để viết tất cả những phương trình hoá học của các sơ đồ phản ứng trên.
- 4\*. Cho những oxit sau : CO<sub>2</sub>, SO<sub>2</sub>, Na<sub>2</sub>O, CaO, CuO. Hãy chọn những chất đã cho tác dụng được với
- a) nước, tạo thành dung dịch axit.
  - b) nước, tạo thành dung dịch bazơ.
  - c) dung dịch axit, tạo thành muối và nước.
  - d) dung dịch bazơ, tạo thành muối và nước.
- Viết các phương trình hoá học.
5. Có hỗn hợp khí CO<sub>2</sub> và O<sub>2</sub>. Làm thế nào có thể thu được khí O<sub>2</sub> từ hỗn hợp trên ? Trình bày cách làm và viết phương trình hoá học.
- 6\*. Cho 1,6 gam đồng(II) oxit tác dụng với 100 gam dung dịch axit sunfuric có nồng độ 20%.
- a) Viết phương trình hoá học.
  - b) Tính nồng độ phần trăm của các chất có trong dung dịch sau khi phản ứng kết thúc.